

PHỤ LỤC VI: ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG NĂM 2025 BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Tên xã	Kế hoạch vốn năm 2025 bổ sung kỳ này		
		Tổng số	Trong đó	
			Nguồn thu tiền sử dụng đất	Nguồn XDCB tập trung
1	2	3=4+5	4	5
	Tổng cộng	82.555,904	82.418,727	137,177
1	Xã Tuệ Tĩnh	49,395	49,395	
2	Xã Cẩm Giang	49,467	49,467	
3	Xã Ninh Giang	6.503,003	6.484,526	18,477
4	Xã Vĩnh Lại	4.727,661	4.727,661	
5	Xã Khúc Thừa Dụ	8.717,363	8.598,663	118,700
6	Xã Tân An	4.879,183	4.879,183	
7	Xã Hồng Châu	916,569	916,569	
8	Xã Tứ Kỳ	2.500,000	2.500,000	
9	Xã Phú Thái	434,907	434,907	
10	Xã Kim Thành	1.093,270	1.093,270	
11	Xã Lai Khê	602,042	602,042	
12	Xã An Thành	604,134	604,134	
13	Xã Kê Sắt	1.383,045	1.383,045	
14	Xã Đường An	430,680	430,680	
15	Xã Thượng Hồng	107,477	107,477	
16	Xã Bình Giang	1.857,772	1.857,772	
17	Xã Bắc Thanh Miện	8.000,000	8.000,000	
18	Xã Nguyễn Lương Bằng	8.446,936	8.446,936	
19	Xã Nam Thanh Miện	10.000,000	10.000,000	
20	Phường Chu Văn An	7.730,000	7.730,000	
21	Phường Trần Hưng Đạo	10.123,000	10.123,000	
22	Phường Chí Linh	200,000	200,000	
23	Phường Trần Nhân Tông	3.000,000	3.000,000	
24	Phường Nguyễn Trãi	200,000	200,000	